

Số: /VPUB-TC DNC
V/v báo cáo công tác tiếp công
dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
năm 2022.

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Thanh tra tỉnh

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1911/UBND-TC DNC ngày 20/4/2021 về triển khai tổ chức thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Tiếp nhận Công văn số 1004/TTT-VP ngày 20/10/2022 của Thanh tra tỉnh về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện báo cáo tổng kết công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo (từ ngày 15/12/2021 đến ngày 04/11/2022), cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo:

Tình hình khiếu nại, tố cáo tập trung chủ yếu vào lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải tỏa, tái định cư khi triển khai thực hiện các dự án. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo, sắp xếp thời gian để tiếp công dân, đối thoại với công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh; từng bước kiểm soát tình hình khiếu kiện đông người, không để phát sinh "điểm nóng", làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của tỉnh.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo:

Cơ chế, chính sách pháp luật còn những bất cập, nhất là trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; những sơ hở, thiếu sót trong quản lý kinh tế - xã hội; trình độ nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; các phần tử xấu lợi dụng lời kéo, kích động nhằm thực hiện những động cơ mục đích cá nhân.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD):

a) Kết quả tiếp công dân:

- **Tổng số lượt tiếp: 236 lượt/270 người/225 vụ việc.** Trong đó:

+ **Tiếp thường xuyên:** 226 lượt/262 người/217 vụ việc (trong đó có 02 Đoàn đông người/28 người/02 vụ việc ⁽¹⁾)

+ **Tiếp định kỳ:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp định kỳ mỗi tháng 01 ngày theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013. Tính đến thời điểm báo cáo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp 10 lượt/08 người/08 vụ việc ⁽²⁾ (tính đến thời điểm báo cáo, trong tháng 11/2022 Chủ tịch chưa tiếp công dân).

+ **Tiếp công dân đột xuất:** Không.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- **Phân loại theo nội dung** (tổng số đơn, số vụ việc): **217 vụ việc.** Trong đó:

+ **Khiếu nại:** 42/217 vụ việc;

+ **Tổ cáo:** 16/217 vụ việc;

+ **Phản ánh, kiến nghị:** 159/217 vụ việc;

¹ Ngày 06/5/2022, **19 hộ dân phường Đông Hải** thành phố Phan Rang – Tháp Chàm kéo đến trụ sở tiếp công dân của Ủy ban nhân dân tỉnh phản ánh về việc UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tiến hành thu hồi đất của các hộ để thực hiện dự án Trường Tiểu học Phú Thọ, tuy nhiên giá bồi thường hỗ trợ đối với nhà, đất và vật kiến trúc còn thấp. Xét thấy nội dung yêu cầu của các hộ thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố; bộ phận tiếp công dân đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết theo quy định. Sau khi được hướng dẫn, giải thích các hộ đã đồng ý và ra về; **09 hộ dân thôn Thành Tín** đề nghị giao trả đất vì các hộ cho rằng “Năm 1976, 09 hộ khai hoang diện tích trên 20 ha đất tại khu vực thôn Bàu Ngự, xã Phước Dinh, do năng hạn nên có năm làm, có năm không làm; nay có một số hộ đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên diện tích đất của các hộ đã khai hoang trước đây nên đề nghị thu hồi, hủy bỏ các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp và giao lại diện tích đất cho các hộ”. Xét thấy nội dung trên đã được Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xử lý tại Văn bản số 1188/UBND-NC ngày 16/9/2015 và Văn bản số 1430/UBND-NC ngày 02/11/2015.

² - **Ông Đạo Văn Mười** (cư ngụ thôn Lương Tri, xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn) có nội dung kiến nghị về việc niêm yết lịch tiếp công dân, về việc ban hành Quyết định thu hồi nhưng không thể hiện cụ thể, hình thức thửa đất và việc quy chủ bồi thường phần đất vượt hạn mức; **ông Đỗ Văn Dân** (cư ngụ tại phường Mỹ Hương, thành phố PR-TC) kiến nghị việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng (do đất đang tranh chấp); **ông Lê Châu Chính** có nội dung yêu cầu bồi thường, hỗ trợ diện tích 377.889,4 m² đất theo Bản án phúc thẩm số 793/2020/HC-PT ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh; **Ông Nguyễn Văn Hữu** ý kiến nghị để lại con đường dân sinh (con đường chung đi ra thôn Bình Tiên, trước nhà ông Dương Xuân Hoàn, Trường thôn Bình Tiên cũ) phục vụ cho việc đi lại, canh tác sản xuất của hộ ông và các hộ bên trong; Xử lý việc hộ ông bị kê gian vào rẫy của trộm khoảng 200 cây bạch đàn gần 20 năm tuổi; Kiến nghị thu hồi phần diện tích đất còn lại (955m²) của hộ ông (đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) sau khi hộ ông bị thu hồi một phần diện tích đất để thực hiện dự án Khu du lịch Bình Tiên; **Ông Đạo Văn Mười và bà Trần Thị Bích Thủy** phản ánh hành vi chiếm giữ tài sản trái phép của công dân và tổ chức bắt giữ người trái pháp luật của Công an huyện Ninh Sơn vào ngày 27/6/2022 và Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn vi phạm Luật Khiếu nại năm 2011 khi không thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Phước; **bà Lê Thị Loan và bà Lữ Thị Duy Hiền** kiến nghị giao đất ở;

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

- + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 43 đơn;
- + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 174 đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD):

a) Tổng số đơn: 853 đơn (gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và các nguồn khác như gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định). Kỳ trước chuyển sang: 11 đơn; tiếp nhận trong kỳ: 655 đơn;

- Số đơn đã xử lý: 828/853 đơn (25 đơn còn lại đang xử lý theo quy định). Trong 828 đã xử lý, có:

+ 530 đơn đủ điều kiện xử lý (gồm đơn khiếu nại: 142 đơn, tố cáo: 27 đơn và kiến nghị, phản ánh: 361 đơn);

+ 298 đơn không đủ điều kiện xử lý (do đơn được gửi cho nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong đó có cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc người có thẩm quyền giải quyết; đơn đã được hướng dẫn theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ...).

b) Phân loại, xử lý đơn (đối với 530 đơn đủ điều kiện xử lý):

- Phân loại theo nội dung:

- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 142 đơn;
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 27 đơn;
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 361 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 359 đơn
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 171 đơn;
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn:

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 111 đơn. Trong đó:
 - + Đơn khiếu nại: 23/111 đơn;
 - + Đơn tố cáo: 13/111 đơn;

+ Đơn kiến nghị, phản ánh: 75 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 429 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ):

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết là 98/111 đơn, tỷ lệ giải quyết 88,3%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ):

Tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết: 20/23 đơn; tỷ lệ giải quyết 87 %; số vụ việc còn lại đang tiếp tục triển khai thực hiện.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (Biểu số 03/KQGQ, 04/KQGQ):

Tổng số đơn tố cáo đã giải quyết: 12/13 đơn; tỷ lệ giải quyết 92,3 %.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh đã giải quyết: 66/75 đơn đạt tỷ lệ 88%.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân thường xuyên, kịp thời và quyết liệt hơn. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Ban Tiếp công dân - Nội chính, Thanh tra tỉnh, các cơ quan chuyên môn nghiêm túc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; duy trì lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều thời gian lắng nghe trong việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, qua đó hạn chế, ngăn ngừa được khiếu kiện vượt cấp, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Ban Tiếp công dân - Nội chính đã chủ động tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh của công dân, đảm bảo về trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

2. Tồn tại, hạn chế:

Công tác tham mưu, giải quyết đơn thư khiếu nại của một số cơ quan, đơn vị có lúc chậm trễ so với thời gian quy định.

3. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân của việc chậm, kéo dài thời hạn giải quyết một phần do tính chất phức tạp của vụ việc khiếu nại, tố cáo cần phải tổ chức họp, xin ý kiến của Hội đồng tư vấn; hoặc trong cùng một thời điểm phát sinh nhiều vụ việc, cơ quan tham mưu không bố trí được biên chế, cán bộ thực hiện thẩm tra, xác minh, giải quyết nhiều vụ việc cùng lúc.

b) Trên địa bàn tỉnh có nhiều dự án phát triển kinh tế xã hội phải thu hồi đất để triển khai thực hiện, đã tác động đến đời sống và quyền lợi của người dân, nhưng do một số chính sách chưa đồng bộ, còn bất cập nên chưa giải quyết tốt mối quan hệ lợi ích giữa Nhà nước, chủ đầu tư thực hiện dự án và người bị thu hồi đất; một số nơi người dân chưa hiểu được chính sách bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng. Do đó chưa tạo sự đồng thuận trong nhân dân, dẫn đến phát sinh đơn thư khiếu kiện nhiều lần, khiếu kiện vượt cấp.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có khả năng tiếp tục phát sinh trên địa bàn liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các công trình xây dựng. Do vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các công trình xây dựng cơ bản nhằm hạn chế những bức xúc của người dân dẫn đến khiếu nại, tố cáo, góp phần thực hiện tốt các công trình, ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ:

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nghiêm Quy chế tiếp công dân trên địa bàn tỉnh, đề nghị cử đại diện tham gia phối hợp tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh.

2. Chủ động nghiên cứu các quy định tại: Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; Thông tư số 07/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, để tổ chức tiếp công dân, xử lý đơn, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, phối hợp thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

3. Bố trí lịch để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo quy định.

4. Chuẩn bị nội dung, báo cáo và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân đột xuất (nếu có phát sinh).

5. Tiếp tục tham mưu xử lý đơn kịp thời, đúng quy định.

6. Cử cán bộ tham gia tiếp công dân cùng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh theo lịch của Đoàn.

7. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết, phối hợp với các cơ quan liên quan phục vụ Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân định kỳ và tham gia tiếp công dân theo quy định.

8. Thường xuyên đôn đốc, nắm bắt thông tin về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn để có giải pháp xử lý kịp thời.

9. Theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân kịp thời; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo kịp thời và đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo từ ngày từ ngày từ ngày từ ngày 15/12/2021 đến ngày 04/11/2022. Đề nghị Thanh tra tỉnh xem xét, tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- VPUB: LĐ; KTTH; VXNV;
- Lưu: VT, TCDNC. NTTT

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Võ Minh Tâm